TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **119/**2018/HS-ST
Ngày 26/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân

Bà Trần Thị Thanh Khiêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/2018/TLST- HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2018/QĐXXST- HS ngày 12/10/2018, đối với bị cáo:

VÕ THỊ VIỆT K, sinh ngày 25/12/1985 tại xã Duy Thành, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện X, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; con ông: Võ Văn Minh, sinh năm 1947 và bà Dương Thị N, sinh năm 1952; có chồng là Trần Văn C, sinh năm 1986 và 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự**:** Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày từ ngày 25/6/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Thị Việt K là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 08 giờ ngày 25/6/2018, bị cáo đi xe ô tô khách từ tỉnh Hà Giang đến thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, mục đích tìm mua heroine để sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đến khu vực cầu vượt thuộc phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, gặp một người phụ nữ (không biết tên tuổi, địa chỉ) hỏi mua được 01 gói heroine được

gói bằng nilon màu trắng có viền màu xanh, với số tiền là 1.000.000 đồng. Sau đó bị cáo ra chỗ vắng người ở khu vực phường Thịnh Đán, thành phố T lấy một ít heroine ra sử dụng, số còn lại cất giấu trong người rồi đi xe ô tô khách về đến khu vực tổ 17, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang thì bị Tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, bắt quả tang hồi 16 giờ cùng ngày. K tự giác giao nộp 01 gói heroine.

Tại Kết luận giám định số 305/GĐKTHS ngày 27/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ trong người bị cáo Võ Thị Việt K gửi giám định là Heroine; khối lượng 1,308g *(Một phẩy ba không tám gam)*.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 117/CT-VKSTP ngày 05 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Võ Thị Việt K về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Thị Việt K về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Võ Thị Việt K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo (là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng); tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Võ Thị Việt K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 305/GĐKTHS ngày 27/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Võ Thị Việt K nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Việt K tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ ngày 25/6/2018, tại tổ 17, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Võ Thị Việt K đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,308 gam heroine *(Một phẩy ba không tám gam).* Mục đích để sử dụng

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi tàng trữ Heroine mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; trọng lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị

cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo: Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 250/QĐ-XPVPHC ngày 20/7/2018, phạt tiền 600.000 đồng; đối với người phụ nữ, theo bị cáo khai đã bán Heroine cho bị cáo tại Khu vực cầu vượt thuộc phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Võ Thị Việt K và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang (bên trong có chứa Heroine), là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Việt K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Việt K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/6/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Võ Thị Việt K và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang (bên trong có chứa Heroine - là đối tượng giám định hoàn lại).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 05/10/2018.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Võ Thị Việt K phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Minh Tân Trần Thị Thanh Khiêm Phạm Ngọc Hà